

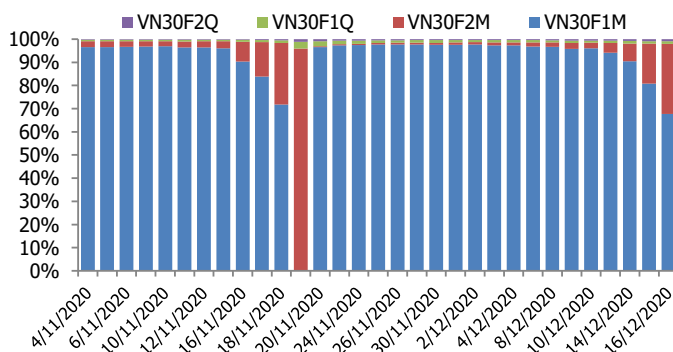
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2012	17/12/2020	1	1028.00	24,779
VN30F2101	21/1/2021	36	1032.90	11,111
VN30F2103	18/3/2021	92	1031.00	402
VN30F2106	17/6/2021	183	1033.40	331

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



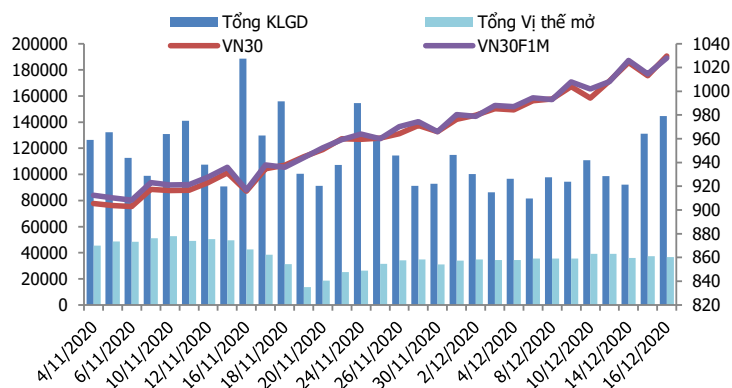
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch giữa tuần đã chứng kiến đà phục hồi mạnh mẽ của thị trường, với các HĐTL đóng cửa tăng điểm mạnh từ 12,2 đến 17,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức tăng 16,7 điểm. Do đó, basis các hợp đồng chỉ biến động nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 hiện đang ở mức +1,68 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 tiếp tục tăng từ +0,72 điểm lên +1,98 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Nhóm VN30 vẫn duy trì sự đồng thuận giữa giá và dòng tiền. Mức độ lan tỏa ở các trụ rất chủ động giúp chỉ số VN30-Index nổi lại đà tăng một cách thuyết phục. Dẫn dắt đà tăng của thị trường là nhóm ngân hàng, sự trở dậy của nhóm này là chất xúc tác mạnh nhất giúp thị trường vượt cản, ngoài ra còn có sự cộng hưởng từ nhóm bất động sản, thực phẩm và dầu khí. Với quán tính tăng như hiện nay, mốc cản gần 1.037-1.046 điểm hoàn toàn có thể bị chinh phục, tuy vậy những nhịp rung lắc để kiểm tra các ngưỡng hỗ trợ sẽ xảy ra trước khi thị trường đến các mức cao mới với mục tiêu ngắn hạn xoay quanh khu vực 1.051-1.069 điểm.
- Dòng tiền lan tỏa rất rộng trong giai đoạn này và những nhịp điều chỉnh diễn ra đơn thuần là hiện tượng chuyển trụ của dòng tiền đầu cơ. Nhìn chung, xu hướng thị trường vẫn là tích cực, việc nắm giữ các vị thế trong trung hạn và canh Long trong những nhịp điều chỉnh vẫn được ưu tiên. Do đó, chiến lược Long được xem xét mở ra trong các nhịp điều chỉnh, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng 1.024-1.027 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát phản ứng của chỉ số tại các ngưỡng kháng cự mạnh từ 1.033-1.037 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược canh Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên hơn trong phiên tới, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng 1.024-1.027 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát phản ứng của chỉ số tại các ngưỡng kháng cự mạnh từ 1.033-1.037 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Phiên đáo hạn thường diễn biến hết sức khó lường, hạn chế giữ lệnh qua phiên ATC đối với HĐTL tháng 12.
Chiến lược giao dịch spread	Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

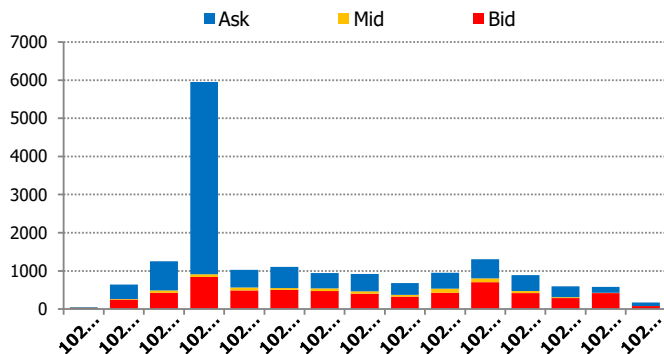
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2012	1028.0	1.31	132,991	7.7	24,779	-17.9
VN30F2101	1032.9	1.76	11,440	58.2	11,111	72.0
VN30F2103	1031.0	1.20	76	-26.2	402	2.8
VN30F2106	1033.4	1.68	114	-71.4	331	0.0
Tổng			144,621	10.3	36,623	-2.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Phiên giao dịch giữa tuần đã chứng kiến đà phục hồi mạnh mẽ của thị trường, với các HĐT L đóng cửa tăng điểm mạnh từ 12,2 đến 17,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức tăng 16,7 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 144.621 hợp đồng, tăng 10,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 12 với 132.991 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2012 là 1029,76 điểm (cao hơn 1,76 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2101 là 1031,03 điểm (-1,87 điểm), VN30F2103 là 1033,08 điểm (+2,08 điểm) và VN30F2106 là 1036,41 điểm (+3,01 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1024-1027	1020-1023	1000-1009
Kháng cự	1030-1033	1038-1041	1046-1053

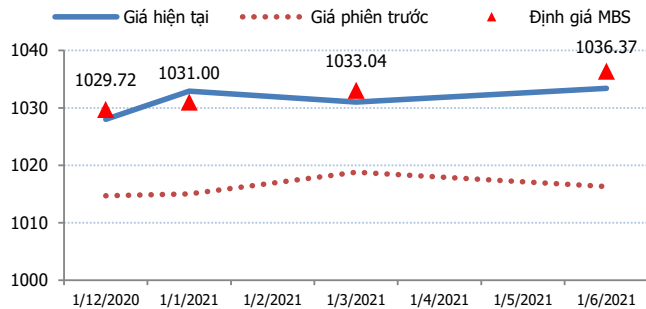
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	4.9	0.30	4.6	0.56
VN30F1Q - VN30F1M	3	4.10	-1.1	1.36
VN30F1Q - VN30F2M	-1.9	3.80	-5.7	0.8
VN30F2Q - VN30F1M	5.4	1.60	3.8	0.74
VN30F2Q - VN30F2M	0.5	1.30	-0.8	0.18
VN30F2Q - VN30F1Q	2.4	-2.50	4.9	-0.62

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



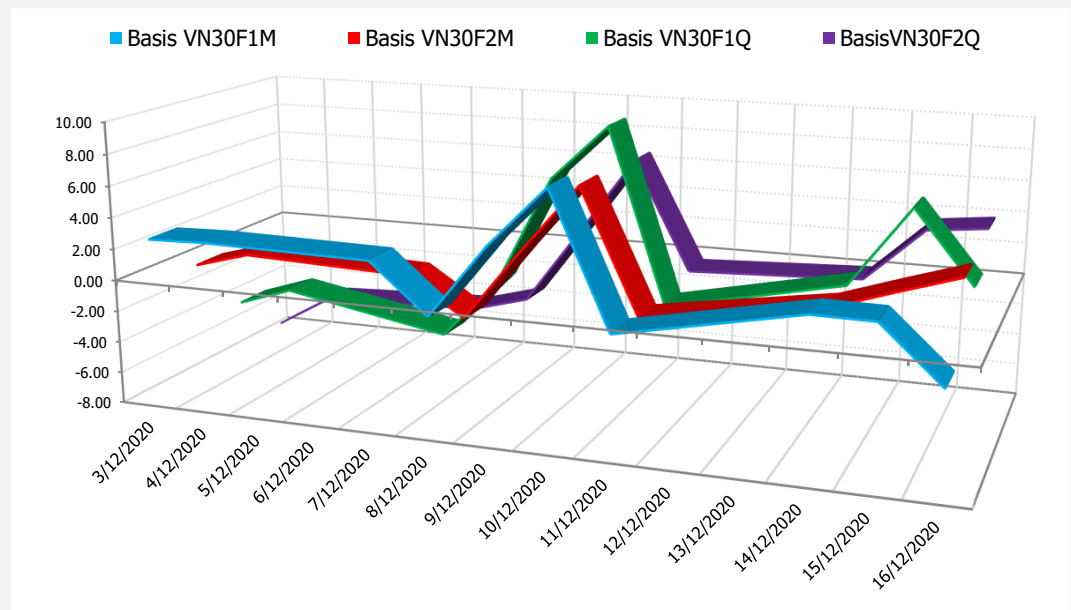
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 12 đã chứng kiến đà phục hồi mạnh mẽ của thị trường, với các HĐTL đóng cửa tăng điểm mạnh từ 12,2 đến 17,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức tăng 16,7 điểm. Do đó, basis các hợp đồng chỉ biến động nhẹ so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 hiện đang ở mức +1,68 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 tiếp tục tăng từ +0,72 điểm lên +1,98 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -1,9 điểm đến +2,4 điểm. Phiên giao dịch ngày mai, hợp đồng mới VN30F2102 sẽ được đưa vào giao dịch thay thế cho hợp đồng VN30F2012 đã đáo hạn ngày hôm nay. Hiện tại, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

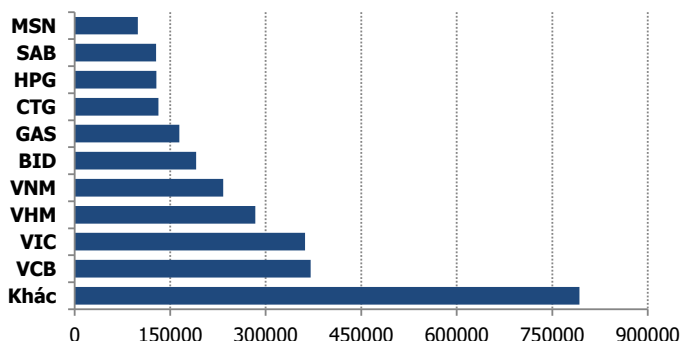
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



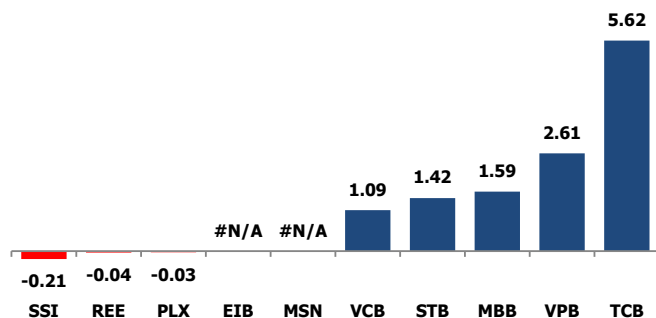
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1066.99	1029.72
Thay đổi	11.72	16.70
%Chg	1.11	1.65
YTD	11.03	17.14
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,043.66	2,884.09
P/E	17.15	14.19
P/B	2.23	2.27

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



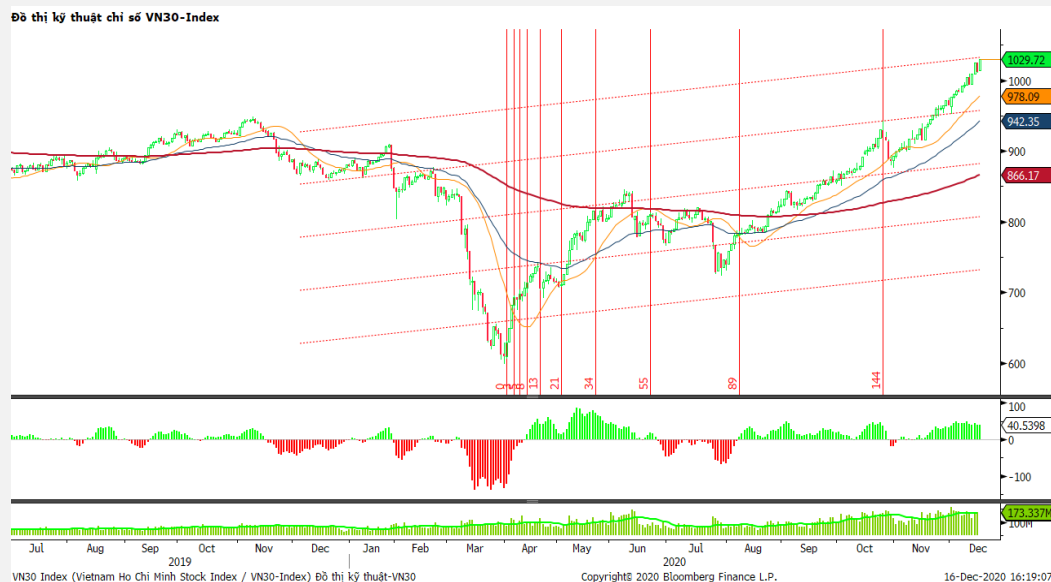
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Càng về cuối phiên, diễn biến thị trường càng bùng nổ khi dòng tiền không ngừng đổ vào các nhóm cổ phiếu. Nhóm ngân hàng là đầu tàu dẫn dắt thị trường bứt phá trong phiên hôm nay với hàng loạt mã tăng mạnh như BID, CTG, MBB, VCB, TCB, STB, VPB... Bên cạnh đó, đà tăng ở nhóm cổ phiếu trụ như HPG, VNM, SAB, VJC, MWG,... giúp sắc xanh thị trường được củng cố.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 16,70 điểm (1,65%) lên 1029,72 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 186,29 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 5.582 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 220 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán của khối ngoại tập trung vào các mã như PAN (90,97 tỷ đồng), HPG (83,89 tỷ đồng), SSI (39,25 tỷ đồng), GEX (36,12 tỷ đồng), VRE (33,28 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,066.99	1.11	17.15	11.03
Dow Jones	30,154.54	(0.15)	25.19	5.66
S&P500	3,701.17	0.18	28.93	14.56
Nikkei 225	26,782.14	0.09	37.49	13.21
Shanghai	3,366.98	(0.01)	17.66	10.39
DAX	13,565.98	1.52	67.47	2.39
Vàng	1,863.72	(0.06)		22.83
Dầu WTI	47.90	0.17		(21.55)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 14/12/2020			
Nhật- Sản lượng CN	3.90%	3.80%	4.00%
EU- Sản lượng CN T10	-0.40%	2.00%	
Thứ Ba - 15/12/2020			
Trung Quốc- Sản lượng CN	6.90%	7.00%	7.00%
Thứ Tư - 16/12/2020			
Mỹ- Doanh số bán lẻ lõi	0.20%	0.10%	-0.90%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	15.189M	-1.424M	-3.135M
Thứ Năm - 17/12/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	853K	800K	
Thứ Sáu - 18/12/2020			
Nhật- Quyết định lãi suất	-0.10%	-0.10%	
Thứ Hai - 21/12/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall ghi nhận diễn biến trái chiều trong bối cảnh Cục Dự trữ Liên bang cam kết hỗ trợ nền kinh tế và tiến triển rõ ràng trong các cuộc đàm phán kích thích tài chính. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 44,77 điểm, tương đương 0,15%, xuống 30.154,54 điểm. S&P 500 tăng 6,55 điểm, tương đương 0,18%, lên 3.701,17 điểm. Nasdaq tăng 63,13 điểm, tương đương 0,5%, lên 12.658,19 điểm, vượt đỉnh lịch sử 12.595,06 thiết lập trong phiên trước đó.
- Giá dầu tăng, được hỗ trợ bởi tồn trữ đầu thô của Mỹ trong tuần trước giảm và lạc quan về gói cứu trợ virus corona tại Mỹ. Chốt phiên giao dịch ngày 16/12, dầu thô Brent tăng 32 US cent lên 51,08 USD/thùng và dầu thô Tây Texas WTI tăng 20 US cent lên 47,82 USD/thùng.
- Giá vàng tăng, do triển vọng về các biện pháp kích thích kinh tế sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ cam kết giữ lãi suất gần bằng 0 đến khi nền kinh tế hồi phục hoàn toàn. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 0,5% lên 1.862,72 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VPB và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm mạnh. Trong đó, TCB đóng góp 5,94 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	9.09	111,600	0.36	1.45%	234.599	0.34	23.33	7.95
HPG	Metals & Mining	8.74	38,800	0.52	2.21%	671.197	0.46	11.97	2.35
TCB	Banks	8.47	27,950	6.88	5.87%	799.801	5.62	8.58	1.39
VIC	Real Estate Management & Development	8.16	107,000	0.00	1.13%	80.516	0.00	40.22	4.21
VPB	Banks	6.18	29,300	4.27	5.00%	212.968	2.61	7.13	1.44
VCB	Banks	5.04	99,900	2.15	2.15%	73.261	1.09	21.58	3.96
MBB	Banks	4.58	22,250	3.49	4.19%	429.271	1.59	7.43	1.34
VHM	Real Estate Management & Development	4.56	86,200	0.23	1.29%	155.927	0.11	12.50	3.79
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.43	57,100	0.71	0.88%	114.125	0.32	13.48	2.97
MSN	Food Products	4.30	84,500	0.00	0.83%	54.735	0.00	40.88	4.83
MWG	Specialty Retail	4.20	115,500	0.17	0.69%	105.092	0.08	13.56	3.44
VJC	Airlines	4.15	128,100	2.48	2.64%	67.182	1.03	#N/A N/A	4.80
STB	Banks	3.52	16,600	4.08	3.38%	395.378	1.42	12.60	1.06
CTG	Banks	3.26	35,400	1.14	1.14%	272.405	0.38	12.01	1.59
HDB	Banks	3.09	22,400	0.67	1.81%	102.003	0.21	8.31	1.63
NVL	Real Estate Management & Development	2.86	67,100	2.44	2.43%	212.772	0.70	11.49	2.62
EIB	Banks	2.22	17,150	0.00	0.88%	2.594	0.00	24.67	1.27
VRE	Real Estate Management & Development	1.79	30,500	1.33	2.18%	225.491	0.24	30.48	2.45
SAB	Beverages	1.74	199,100	0.05	1.96%	5.969	0.01	31.54	6.45
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.73	77,600	0.65	0.78%	49.183	0.12	16.90	3.56
KDH	Real Estate Management & Development	1.27	28,200	1.81	2.53%	52.465	0.23	13.64	2.03
SSI	Capital Markets	1.12	25,050	-1.76	3.20%	366.894	-0.21	13.66	1.60
GAS	Gas Utilities	1.02	85,800	0.47	1.53%	66.329	0.05	18.06	3.51
BID	Banks	0.94	47,400	2.82	2.93%	144.618	0.27	22.30	2.44
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.89	53,700	-0.37	0.93%	34.961	-0.03	78.80	3.20
REE	Industrial Conglomerates	0.82	47,300	-0.42	1.28%	26.483	-0.04	10.28	1.35
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.68	11,700	0.43	2.16%	128.884	0.03	17.23	0.97
SBT	Food Products	0.57	19,800	1.02	2.30%	80.212	0.06	28.19	1.65
TCH	Machinery	0.46	19,100	0.00	1.05%	76.368	0.00	6.67	1.34
ROS	Construction & Engineering	0.16	2,210	1.38	1.83%	16.758	0.02	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn